

Số: /BC-UBND Bảo Yên, ngày tháng năm 2022

BÁO CÁO
Kết quả triển khai thực hiện Chương trình
xây dựng nông thôn mới 3 tháng đầu năm, phương hướng nhiệm vụ 9
tháng cuối năm 2022 huyện Bảo Yên tỉnh Lào Cai

Kính gửi: Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh Lào Cai.

Thực hiện Quyết định số 07/2020/QĐ-UBND ngày 20/3/2020 của UBND tỉnh Lào Cai ban hành Quy định về chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi chức năng quản lý của UBND tỉnh Lào Cai. UBND huyện Bảo Yên báo cáo tình hình thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới 3 tháng đầu năm, phương hướng nhiệm vụ 9 tháng cuối năm 2022 trên địa bàn huyện Bảo Yên cụ thể như sau:

Phần thứ nhất
KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI

1. Công tác chỉ đạo, điều hành quản lý

Ban chỉ đạo huyện đã chỉ đạo các xã, các cơ quan chuyên môn, các đồng chí lãnh đạo các cơ quan của huyện được phân công giúp đỡ các xã tích cực thực hiện các nội dung xây dựng nông thôn mới theo kế hoạch đề ra, đặc biệt đối với xã Bảo Hà, Vĩnh Yên, Kim Sơn, Điện Quan, Cam Cọn đăng ký hoàn thành xã xây dựng nông thôn mới và xã Nghĩa Đô, Tân Dương, Lương Sơn hoàn thành xã NTM nâng cao năm 2022.

Ban Chỉ đạo huyện xây dựng Kế hoạch tổ chức Lễ phát động phong trào thi đua “Chung sức xây dựng Nông thôn mới 2022” trên địa bàn huyện¹, nhưng do tình hình dịch Covid-19 trên địa bàn huyện diễn ra phức tạp, để phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn. Ban chỉ đạo đã tạm dừng tổ chức điểm của huyện và chỉ đạo các xã chủ động nắm bắt tình hình, diễn biến Covid-19 để quyết định điều chỉnh Tổ chức ra quân thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới năm 2022 trên địa bàn các xã cho phù hợp.

¹ Kế hoạch số 28 -KH/BCĐ, ngày 18 tháng 02 năm 2022 về việc tổ chức Lễ phát động phong trào thi đua “Chung sức xây dựng Nông thôn mới 2022” trên địa bàn huyện.

UBND huyện xây dựng các Kế hoạch: Kế hoạch thực hiện phong trào thi đua Chung sức xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện Bảo Yên năm 2022²; Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới huyện Bảo Yên năm 2022³; Kế hoạch xây dựng các xã Vĩnh Yên, Bảo Hà, Điện Quan, Kim Sơn, Cam Cọn đạt chuẩn xã nông thôn mới năm 2022⁴; Kế hoạch xây dựng các xã Nghĩa Đô, Tân Dương, Lương Sơn đạt chuẩn xã nông thôn mới nâng cao năm 2022⁵.

Để tiếp tục đẩy mạnh phong trào, góp phần hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra trong năm 2022, UBND huyện Bảo Yên phát động toàn thể cán bộ, công nhân, viên chức trên địa bàn huyện góp công, góp sức cùng xây dựng nông thôn mới. Mức tối thiểu mỗi cán bộ, công chức, viên chức 01 ngày lương để hỗ trợ nhân dân các xã xây dựng NTM.

2. Công tác tuyên truyền, vận động

Tuyên truyền nội dung các Quyết định của UBND tỉnh thực hiện Chương trình MTQG XD NTM⁶ tại các cuộc họp BCD, các cuộc họp tại các xã, phổ biến nội dung trong các cuộc họp thôn để Nhân dân biết và thực hiện.

Trung tâm văn hóa thể thao truyền thông, cổng thông tin điện tử huyện tiếp tục duy trì chuyên mục, tăng cường viết tin, bài,... phản ánh quá trình xây dựng nông thôn mới, biểu dương những gương điển hình tiên tiến, những cách làm hay, sáng tạo trong phong trào xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện.

Ban Tuyên giáo Huyện ủy và các cơ quan truyền thông chủ động xây dựng kế hoạch tuyên truyền về xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện.

Mặt trận Tổ quốc chỉ đạo các tổ chức đoàn thể đẩy mạnh công tác tuyên truyền phong trào thi đua xây dựng nông thôn mới với nhiều hình thức, biện pháp cụ thể, thiết thực, sâu rộng tạo không khí thi đua sôi nổi.

Công tác tuyên truyền được Ban Chỉ đạo huyện, xã quan tâm, chú trọng, coi đó là nhiệm vụ cốt lõi trong xây dựng nông thôn mới. Đến nay các đóng góp, ủng hộ cho Chương trình được Nhân dân trên địa bàn hưởng ứng tích cực bằng cả vật chất lẫn tinh thần.

****/ Tính đến 3/2022 tổng số ủng hộ quy ra tiền được: 1.352 triệu đồng.***

² Kế hoạch số 12/KH-UBND ngày 13 tháng 01 năm 2022 về việc thực hiện phong trào thi đua Chung sức xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện Bảo Yên năm 2022.

³ Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 11 tháng 01 năm 2022 về việc triển khai thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới huyện Bảo Yên năm 2022.

⁴ Kế hoạch số 75/KH-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2022 về việc xây dựng các xã Vĩnh Yên, Bảo Hà, Điện Quan, Kim Sơn, Cam Cọn đạt chuẩn xã nông thôn mới năm 2022.

⁵ Kế hoạch số 84/KH-UBND ngày 03 tháng 3 năm 2022 về việc xây dựng các xã Nghĩa Đô, Tân Dương, Lương Sơn đạt chuẩn xã nông thôn mới nâng cao năm 2022.

⁶ Quyết định số 4758/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 của UBND tỉnh Lào Cai, về việc ban hành Quy định về bộ tiêu chí xã nông thôn mới tỉnh Lào Cai giai đoạn 2017-2020; Quyết định số 1715/QĐ-UBND ngày 11/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao tỉnh Lào Cai, giai đoạn 2018-2020; Quyết định số 1076/QĐ-UBND ngày 14/4/2016 về việc ban hành quy định về Bộ tiêu chí, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận và tổ chức công bố “Thôn nông thôn mới”, “Thôn kiểu mẫu” trên địa bàn tỉnh Lào Cai giai đoạn 2016 - 2020

Trong đó:

- Tiền mặt: 114 triệu đồng.
- Hiện vật, đất, công: 1.238 triệu đồng (gồm: Diện tích hiến đất 5.445m²; Ngày công lao động 4.830 công; Cây cối, hoa màu; Vật liệu xây dựng như cát, sỏi, xi măng...).

2. Thành lập, kiện toàn bộ máy chỉ đạo thực hiện Chương trình

Kiện toàn Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia huyện Bảo Yên, giai đoạn 2022-2025 và phân công nhiệm vụ cho từng thành viên BCD để giúp đỡ các xã thực hiện tốt chương trình xây dựng Nông thôn mới.

Ngoài ra, các đồng chí Lãnh đạo các sở ngành được tỉnh giao nhiệm vụ giúp đỡ các xã trên địa bàn huyện đã tích cực, chủ động xuống xã nắm bắt tình hình, lựa chọn các tiêu chí hoàn thành trong năm đối với xã được giúp đỡ, đồng thời xây dựng kế hoạch giúp đỡ xã theo từng quý sát với tình hình thực tế tại địa phương.

3. Ban hành các cơ chế chính sách và văn bản hướng dẫn thực hiện

BCĐ huyện đã ban hành một số văn bản chỉ đạo thực hiện chương trình xây dựng NTM 3 tháng đầu năm 2022 như: 2 Quyết định, 5 Kế hoạch, 5 Công văn, 25 báo cáo đề đôn đốc các xã, các cơ quan và các đồng chí lãnh đạo các cơ quan tăng cường công tác chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ xây dựng NTM. Bên cạnh đó, các phòng ban chuyên môn phụ trách các tiêu chí nông thôn mới đã tham mưu cho UBND huyện ban hành các văn bản hướng dẫn các xã trong việc thực hiện XD NTM.

4. Tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cán bộ thực hiện Chương trình

Dự kiến vào tháng 7 năm 2022 huyện phối hợp với Văn phòng điều phối NTM tỉnh tổ chức tập huấn về nghiệp vụ xây dựng nông thôn mới cho cán bộ xã, cán bộ chuyên trách NTM xã và ban phát triển thôn chức khoảng: 204 người (Trong đó: Cán bộ xã 51 người, Ban phát triển thôn: 153 người).

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN 3 THÁNG ĐẦU NĂM 2022

1. Quy hoạch xây dựng nông thôn mới: Đạt 15/16 xã. (Xã Phúc Khánh phải điều chỉnh quy hoạch do mới sáp nhập).

2. Chương trình xây dựng đường giao thông nông thôn

Căn cứ Quyết định số 3592/UBND-TH ngày 8/10/2021 của UBND tỉnh Lào Cai về việc bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2021 cho các huyện, thị xã trong đó, UBND tỉnh mới giao danh mục xây dựng đường GTNT cho 02 xã Bảo Hà và Vĩnh Yên, với tổng số 20,02 km (trong đó 18,02km đường BTXM, 2km đường rải cấp phối) 02 xã trên đã triển khai xây dựng được 5,2km đường BTXM và 2km rải cấp phối.

3. Phát triển sản xuất gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp, chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn, nâng cao thu nhập cho người dân

3.1. Trồng trọt

* *Kết quả sản xuất vụ Đông năm 2021 (tăng vụ trên đất ruộng):* Thực hiện và thu hoạch xong 414/410 ha, đạt 101% KH.

* *Tiến độ sản xuất vụ Xuân 2022*

- Cây lúa: Hiện tại diện tích đã gieo cấy là 1.823/2.590 ha đạt 70,4 % kế hoạch năm 2022. Thực hiện kế hoạch sản xuất lúa, rau hoa kết hợp phát triển du lịch cộng đồng tại xã Nghĩa Đô: Diện tích gieo cấy: 250/250 ha, đạt 100%.

- Cây ngô: Triển khai làm đất thực hiện được trên 816 ha, diện tích đã gieo cấy là 612/1.570 ha, đạt 39% kế hoạch. Tiếp tục chỉ đạo Nhân dân làm đất, tranh thủ điều kiện thời tiết thuận lợi cây Ngô đảm bảo thời vụ.

3.2. Các cây con trên địa bàn huyện

* *Cây chè:* Sau khi rà soát hiện nay chè trên địa bàn huyện còn khoảng 559 ha. Diện tích trồng mới dự kiến thực hiện năm 2022 là 50 ha. Hiện doanh nghiệp và địa phương đang thực hiện rà soát vị trí trồng và chuẩn bị làm đất. Song song với việc triển khai thực hiện trồng mới Chè, định hướng của huyện của sẽ xây dựng sản xuất Chè hữu cơ đối với 100 ha (tại 02 xã Xuân Hòa 50 ha và Lương Sơn 50 ha).

* *Cây chuối:* Kế hoạch trồng mới vùng chuối năm 2022 sẽ thực hiện trồng mới 130 ha tại 03 xã Kim Sơn, Yên Sơn, Xuân Hòa, Cam Cạn. Tổng diện tích chuối hàng hóa hiện có 22 ha tại xã Xuân Hòa 17 ha và Yên Sơn 05 ha. Huyện đang tập trung chỉ đạo Nhân dân các xã trong vùng sản xuất hiện đang rà soát, chuẩn bị đất, đào hố trồng nhằm đảm bảo tiến độ và mùa vụ trồng.

* *Cây Quế:* Diện tích Quế hiện có trên địa bàn huyện là trên 23.000 ha phân bố tại các xã, thị trấn trên địa bàn huyện. Năm 2022 thực hiện trồng mới 299ha. Hiện nay, huyện đang tiếp tục tuyên truyền, vận động Nhân dân chăm sóc, bón phân theo quy trình kỹ thuật đối với diện tích quế hiện có để từng bước hình thành vùng nguyên liệu quế hữu cơ đạt tiêu chuẩn phục vụ cho công tác sản xuất và chế biến.

* *Cây dâu tằm:* Diện tích là 108,6ha. Hiện nay đang vận động Nhân dân tập trung chăm sóc diện tích dâu hiện có để chuẩn bị cho vụ nuôi tằm mới và khôi phục lại diện tích Nhân dân đã chặt còn gốc để đảm bảo vùng nguyên liệu cho nuôi tằm.

* *Cây ăn quả (cây bưởi, hồng không hạt, thanh long ruột đỏ):* Tổng diện tích hiện có 343,5 ha (Hồng không hạt Bảo Hà: 250 ha, Bưởi: 62 ha, Thanh long ruột đỏ: 31,5 ha). Tiếp tục chỉ đạo các xã rà soát quỹ đất, kêu gọi đầu tư nguồn lực (nhà nước, doanh nghiệp liên kết) để thực hiện mở rộng diện tích, xây dựng vùng sản xuất sạch theo tiêu chuẩn hữu cơ để hướng tới sản xuất nông nghiệp hàng hóa.

* *Đàn lợn*: Tổng đàn lợn năm 2021 toàn huyện đạt 38.200 con. Huyện đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn và các xã trong vùng quy hoạch thực hiện quy hoạch chi tiết địa điểm cụ thể để chăn nuôi lợn, tạo quỹ đất sẵn sàng để kêu gọi các nhà đầu tư đến khảo sát và đầu tư theo hướng hàng hóa.

* *Gà đồi*: Duy trì tổng đàn trên 770.000 con. Xây dựng kế hoạch phát triển vùng chăn nuôi tập trung theo phương thức trang trại, gia trại sử dụng giống tốt, đảm bảo vệ sinh môi trường và an toàn dịch bệnh.

* *Vịt bầu Nghĩa Đô*: Duy trì và phát triển tổng đàn trên 80.000 con. Tiếp tục vận động các hộ mở rộng quy mô sản xuất kết hợp với phát triển du lịch cộng đồng xã Nghĩa Đô nhằm cung cấp món ăn ngon từ vịt mang đậm bản sắc dân tộc thu hút du khách thập phương.

- *Đàn trâu*: Duy trì, phát triển đàn trâu và xây dựng thương hiệu Trâu Bảo Yên với tổng đàn 11.500 con.

3.3. Lâm nghiệp: Trong quý I/2022 đã trồng được 489,43/1.200 ha đạt 40,9 % kế hoạch năm 2022 với cây trồng chủ yếu là cây Quế. Bảo vệ phát triển rừng nâng cao tỷ lệ che phủ đến hết năm 2022 đạt 61,5 %. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động người dân phát triển kinh tế dưới tán rừng bền vững thông qua việc phát triển rừng có giá trị kinh tế cao như quế, bồ đề, trâu, xoan,...; phát triển lâm sản ngoài gỗ gắn với phát triển bảo vệ rừng tập trung vào phát triển các loại cây dược liệu dưới tán rừng,...

3.4. Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP): Tiếp tục phối hợp với các tổ chức, cá nhân có sản phẩm đăng ký tham dự chấm điểm năm 2021 hoàn thiện các thủ tục hồ sơ để tham dự thi chấm điểm khi tỉnh có thông báo lịch chấm điểm. Xây dựng kế hoạch triển khai các sản phẩm năm 2022: ngoài 10 sản phẩm đã đăng ký ý tưởng năm 2021, dự kiến năm 2022 có thêm 09 sản phẩm mới đăng ký dự thi chấm điểm (Ồi Bảo Hà, Cốm Bảo Yên, Cam V2, Măng hóc Bảo Yên, Trứng vịt bầu Nghĩa Đô, Gà đồi Bảo Yên, Vịt lam ống nứa Nghĩa Đô, Du lịch Homestay Nghĩa Đô, Thủ công mỹ nghệ Nghĩa Đô).

3.5. Kinh tế tập thể:

Toàn huyện có 23 HTX hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp. Các HTX đi vào hoạt động có hiệu quả mang lại thu nhập cao cho thành viên, bước đầu hình thành các chuỗi liên kết trong sản xuất, tiêu thụ sản phẩm như HTX Nông nghiệp và dịch vụ Tiến Đạt, HTX Nông nghiệp Hoàng Hà, HTX Duy phong liên kết với người dân trồng dâu, nuôi tằm; HTX Hòa Hợp Nhất liên kết trồng Hồng không hạt Bảo Hà góp phần thúc đẩy sản xuất hàng hóa tạo ra các sản phẩm có chất lượng, uy tín trên thị trường.

4. Giảm nghèo và an sinh xã hội

4.1. Đào tạo nghề và giải quyết việc làm

Tỷ lệ lao động qua đào tạo đến thời điểm báo cáo đạt 54,2%, dự kiến hết năm 2022 đạt 57%. Chỉ tiêu kế hoạch nhà nước giao giải quyết việc làm mới

trong năm là 1.750 người, ước 3 tháng đầu năm thực hiện được 568 lao động có việc làm mới, bằng 32,4% kế hoạch. Kế hoạch đào tạo nghề cho lao động nông thôn năm 2022 là 26 lớp với 910 học viên. Đến nay đang tổ chức tuyên truyền, khảo sát và tuyển sinh tại các xã, thị trấn, dự kiến khai giảng các lớp trong quý 2/2022.

4.2. Kết quả giảm hộ nghèo, hộ cận nghèo

Theo kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo (theo Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025) năm 2021 trên địa bàn huyện có 4.286 hộ nghèo tương đương với tỷ lệ 20,26% và 3.527 hộ cận nghèo tương đương với tỷ lệ 16,67%.

- Kế hoạch giảm số hộ nghèo toàn huyện năm 2022 là 952 hộ tương đương với tỷ lệ giảm 4,5%. Ước tỷ lệ giảm nghèo 3 tháng đầu năm khoảng 242 hộ tương đương tỷ lệ giảm 1,14%, đạt 25,41% kế hoạch năm.

- Kế hoạch giảm số hộ cận nghèo toàn huyện năm 2022 là 679 hộ tương đương với tỷ lệ giảm 3,21%. Ước tỷ lệ giảm cận nghèo 3 tháng đầu năm khoảng 170 hộ tương đương tỷ lệ giảm 0,80%, đạt 25,03% kế hoạch năm.

* Những khó khăn, vướng mắc:

- Do ảnh hưởng của dịch bệnh (dịch Covid -19, dịch tả lợn Châu Phi...), thiên tai... làm ảnh hưởng đến đời sống, việc làm và thu nhập của người dân.

- Hộ nghèo năm 2021 còn lại chủ yếu là những hộ có mức thu nhập bình quân đầu người rất thấp, đồng bào dân tộc thiểu số đang sinh sống vùng khó khăn, hội tụ các điều kiện khó có khả năng thoát nghèo (thiếu vốn, thiếu đất sản xuất, thiếu lao động, hộ có người già và trẻ em...).

5. Phát triển giáo dục ở nông thôn

Năm học 2021-2022, ngành Giáo dục huyện Bảo Yên tiếp tục bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19; trước tình hình đó, ngành giáo dục đã kịp thời tham mưu cho UBND huyện đưa ra các phương án ứng phó; chỉ đạo, hướng dẫn phù hợp để vừa đảm bảo an toàn, vừa thực hiện kế hoạch năm học.

Quy mô, mạng lưới trường lớp tiếp tục phát triển đáp ứng nhu cầu học tập của nhân dân. Chỉ đạo thực hiện quy hoạch mạng lưới trường, lớp thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, trong đó, tập trung giảm, gộp điểm trường, giảm lớp, giảm học sinh ở điểm trường lẻ, tăng số học sinh ở trường chính, tăng số học sinh/lớp để tập trung đầu tư; gắn việc sắp xếp trường, lớp với thực hiện tinh giản biên chế, đáp ứng tốt nhu cầu học tập của nhân dân, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Công tác phổ cập giáo dục tiếp tục duy trì bền vững ở 100% xã, thị trấn, Có 17/17 xã, thị trấn duy trì đạt chuẩn PCGD MN cho trẻ 5 tuổi và PCGD tiểu học đúng độ tuổi mức độ 3; 11/17 xã đạt chuẩn PCGD THCS mức độ 2, 06/17 xã, thị trấn đạt chuẩn PCGD THCS mức độ 3; tỷ lệ huy động trẻ 5 tuổi đi học mẫu giáo đạt 100%; tỷ lệ huy động trẻ 6-14 tuổi ra lớp đạt 99,7%, đạt 100% KH. Đến nay có 43/71 trường đạt chuẩn quốc gia, đạt 60,3%.

6. Phát triển y tế cơ sở, nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe người dân

Công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19 được thực hiện tốt theo chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Y tế, của tỉnh với nhiều giải pháp chủ động, linh hoạt; công tác tuyên truyền phòng chống dịch bệnh Covid-19 được các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc thực hiện. Trong 3 tháng đầu năm 2022, tình hình dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn huyện diễn biến rất phức tạp. Tổng số F0 tính từ 01/01/2022 - 07/3/2022 là: 4.446 trường hợp (Cộng đồng 3.590, quản lý 856). Công tác tiêm vắc xin phòng COVID-19 (tính từ ngày 01/01/2022 - 07/3/2022): Tổng mũi tiêm: 45.321 mũi, trong đó: Mũi 1: 803 (trên 18 tuổi: 679; trẻ em 12-17 tuổi: 124); Mũi 2: 3995 (trên 18 tuổi: 3.267; trẻ em 12-17 tuổi: 728); Mũi Bổ sung: 33.477; Mũi nhắc lại: 7.046.

Công tác khám chữa bệnh, triển khai các chương trình y tế, dân số: thực hiện tốt công tác khám bệnh, chữa bệnh cho nhân dân trên địa bàn huyện, đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh cho nhân dân.

7. Nâng cao chất lượng đời sống văn hóa của người dân nông thôn (Xây dựng nếp sống văn hóa, giữ gìn bản sắc dân tộc)

Việc xây dựng nếp sống mới, duy trì, phát huy bản sắc văn hóa tốt đẹp của dân tộc luôn được chỉ đạo quyết liệt, phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” đi vào thực tiễn, tạo sự chuyển biến sâu rộng, hiệu quả. Nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền, các tầng lớp nhân dân về vai trò, vị trí của văn hóa trong đời sống xã hội, trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ phát triển văn hóa được nâng lên, phong trào ngày càng phát triển mạnh mẽ và nhận được sự ủng hộ, tham gia của đông đảo Nhân dân. Việc xây dựng nếp sống văn hóa trong cá nhân, gia đình và cộng đồng dân cư có nhiều chuyển biến tích cực, người dân nhiệt tình hưởng ứng tham gia xây dựng các danh hiệu văn hóa, thực hiện nếp sống văn minh, khơi dậy lòng nhân ái, ý thức đoàn kết cộng đồng và tinh thần tự quản trong từng khu dân cư. Song hành với việc xây dựng nếp sống văn minh là việc phát huy bảo tồn và lưu giữ các lễ hội truyền thống, qua đó làm cho phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” đi vào chiều sâu, thúc đẩy ý thức tham gia tự giác của các tầng lớp nhân dân.

8. Vệ sinh môi trường nông thôn, khắc phục, xử lý ô nhiễm và cải thiện môi trường tại các làng nghề

Công tác vệ sinh môi trường nông thôn đã được người dân tích cực thực hiện. Ban chỉ đạo huyện đã tổ chức phát động phong trào thi đua làm vệ sinh môi trường nông thôn. Các xã triển khai xây dựng kế hoạch thực hiện phong trào thi đua, trong đó xác định rõ các tiêu chí như nhà tiêu, chuồng trại chăn nuôi gia súc hợp vệ sinh, nhà sạch, vườn đẹp, ký giao ước giữa các thôn, bản với các tổ chức chính trị trên địa bàn xã, phổ biến nội dung phong trào thi đua đến các hộ gia đình và nhân dân. Tuyên truyền, vận động nhân dân tiếp tục làm nhà vệ sinh gia đình, chuồng trại gia súc, thu gom rác thải, vệ sinh đường làng, ngõ xóm xanh - sạch - đẹp, nhiều công trình vệ sinh được hoàn thiện, nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi vệ sinh và giảm thiểu ô nhiễm môi trường, góp phần nâng cao cao nâng cao sức khỏe và chất lượng sống cho người dân nông thôn. Kết

quả thực hiện công tác cải tạo vệ sinh môi trường nông thôn trên địa bàn huyện ước tính đến 3/2022 như sau: 31 nhà tiêu hợp vệ sinh; 3 chuồng trại chăn nuôi hợp vệ sinh; 27 hố thu gom, xử lý rác thải gia đình; 01 mô hình nhà sạch, vườn đẹp; 0,5km đường hoa nông thôn; 1,0km đường thấp sáng láng quê. Ý thức của người dân trong giữ gìn vệ sinh môi trường nông thôn đã chuyển biến tích cực.

9. Nâng cao chất lượng, phát huy vai trò của tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể chính trị - xã hội trong xây dựng nông thôn mới; cải thiện và nâng cao chất lượng các dịch vụ hành chính công; bảo đảm và tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật cho người dân.

Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TU ngày 02/12/2021 của Ban Thường vụ tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng về công tác PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho cán bộ, nhân dân; Kế hoạch triển khai công tác phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở; cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022; Kế hoạch phổ biến pháp luật đợt I năm 2022; Kế hoạch hoạt động của Hội đồng PHPBGDPL huyện Bảo Yên năm 2022; Văn bản kiện toàn đội ngũ Báo cáo viên pháp luật, Tuyên truyền viên pháp luật cấp xã năm 2022; Kế hoạch phát động phong trào thi đua ngành Tư pháp năm 2022 trên địa bàn huyện Bảo Yên; Triển khai thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở năm 2022; Kế hoạch thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2022; triển khai Nghị định số 118/2021/NĐ-CP của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính; Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật năm 2022; triển khai thực hiện Nghị định số 120/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn; Quyết định kiện toàn Hội đồng, tổ giúp việc Hội đồng đánh giá cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và biên soạn, ban hành cuốn tài liệu 30 câu hỏi đáp pháp luật về đất đai phục vụ công tác giải phóng mặt bằng Cảng hàng không Sa Pa và cấp phát đến các hộ dân trong phạm vi giải phóng mặt bằng của Dự án này.

10. Giữ vững quốc phòng, an ninh và trật tự xã hội nông thôn

Tình hình an ninh trật tự xã hội trên địa bàn huyện được giữ vững, không xảy ra các hoạt động phá hoại, chống đối Đảng, chính quyền; không xảy ra các vụ việc nghiêm trọng.

Tuyên truyền, vận động cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước, các chương trình, kế hoạch, nghị quyết, chỉ thị của cấp ủy, chính quyền địa phương về công tác an ninh. Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng về xây dựng phong trào, sự điều hành của chính quyền, củng cố kiện toàn và duy trì có hiệu quả hoạt động của Ban chỉ đạo phong trào ở huyện và cấp xã.

11. Nâng cao năng lực xây dựng nông thôn mới và công tác giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình

Tăng cường công tác kiểm tra giám sát, các đồng chí Ủy viên BTV phụ trách xã kiểm tra, giám sát, đôn đốc cấp ủy, chính quyền địa phương thực hiện mục tiêu, kế hoạch đề ra. Ban Tuyên giáo Huyện ủy kiểm tra công tác tuyên truyền về xây dựng NTM của các xã; Các cơ quan chuyên môn của huyện tăng cường kiểm tra về công tác làm đường giao thông nông thôn, chương trình vệ sinh môi trường nông thôn, để kịp thời phát hiện, uốn nắn khắc phục các sai phạm trong quá trình thực hiện, đặc biệt là trong quản lý vốn đầu tư, nguyên vật liệu xây dựng đường giao thông nông thôn. Các lãnh đạo được phân công giúp đỡ các xã, thôn xây dựng nông thôn mới thường xuyên xuống cơ sở để hướng dẫn, kiểm tra tình hình thực hiện các tiêu chí và các mô hình Thôn nông thôn mới, Thôn kiểu mẫu.

12. Kết quả huy động, phân bổ và sử dụng nguồn lực

Kết quả huy động các nguồn lực để thực hiện Chương trình 3 tháng đầu năm 2022: 1.352 triệu đồng trong đó toàn bộ là nguồn huy động từ cộng đồng dân cư.

13. Kết quả thực hiện Bộ tiêu chí Quốc gia về NTM

Căn cứ Quyết định số 4758/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 của UBND tỉnh Lào Cai, về việc ban hành Quy định về bộ tiêu chí xã nông thôn mới tỉnh Lào Cai giai đoạn 2017-2020; Quyết định số 1076/QĐ-UBND ngày 14/4/2016 về việc ban hành quy định về Bộ tiêu chí, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận và tổ chức công bố “Thôn nông thôn mới”, “Thôn kiểu mẫu” trên địa bàn tỉnh Lào Cai giai đoạn 2016 - 2020 và các hướng dẫn của tỉnh, các tiêu chí ước đạt được đến 3/2022 như sau:

+ Xã đạt 19 tiêu chí: 6 xã (Yên Sơn, Việt Tiến, Lương Sơn, Nghĩa Đô, Minh Tân, Xuân Thượng).

+ Xã đạt 18 tiêu chí: 1 xã (Tân Dương).

+ Xã đạt từ 10 - 16 tiêu chí 9 xã (Vĩnh Yên, Phúc Khánh, Kim Sơn, Xuân Hòa, Điện Quan, Cam Cọn, Bảo Hà, Tân Tiến, Thượng Hà).

13.1. Kết quả thực hiện từng tiêu chí

13.1.1. Quy hoạch: Hoàn thành 15/16 xã (xã Phúc Khánh phải điều chỉnh do sáp nhập).

13.1.2. Giao thông: Hoàn thành 13/16 xã đạt tiêu chí Giao thông.

13.1.3. Thủy lợi: Hoàn thành tiêu chí 16/16 xã đạt

13.1.4. Điện: Hoàn thành 14/16 xã đạt tiêu chí Điện.

13.1.5. Trường học: Hoàn thành 9/16 xã đạt tiêu chí Trường học.

13.1.6. Cơ sở vật chất văn hóa: 9/16 xã đạt tiêu chí Cơ sở vật chất văn hóa.

13.1.7. *Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn*: 16/16 xã đạt tiêu chí Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn.

13.1.8. *Thông tin và truyền thông*: Đạt 16/16 xã đạt tiêu chí Thông tin và truyền thông.

13.1.9. *Nhà ở dân cư* : Hoàn thành 14/16 xã đạt tiêu chí Nhà ở dân cư.

13.1.10. *Thu nhập*: Hoàn thành 11/16 xã đạt tiêu chí Thu nhập.

13.1.11. *Hộ nghèo*: Toàn huyện có 11/16 xã đạt tiêu chí Hộ nghèo.

13.1.12. *Lao động có việc làm*: Hoàn thành 16/16 xã.

13.1.13. *Tổ chức sản xuất*: 14/16 xã đạt tiêu chí tổ chức sản xuất.

13.1.14. *Giáo dục và đào tạo*: 14/16 xã đạt tiêu chí Giáo dục - đào tạo.

13.1.15. *Y tế*: Hoàn thành 16/16 xã đạt.

13.1.16. *Văn hóa*: Hoàn thành 16/16 xã đạt.

13.1.17. *Môi trường và an toàn thực phẩm*: Đạt 7/16 xã đạt tiêu chí.

13.1.18. *Hệ thống tổ chức chính trị và tiếp cận pháp luật*: Đạt 10/16 xã.

13. 1.19. *Quốc phòng và An ninh*: Hoàn thành 15/16 xã đạt tiêu chí.

13.2. Kết quả duy trì các tiêu chí tại các xã đã hoàn thành

Huyện được công nhận 07 xã: Nghĩa Đô, Việt Tiến, Yên Sơn, Lương Sơn, Tân Dương, Minh Tân, Xuân Thượng. Tính đến nay tiêu chí của các xã cụ thể:

13.2.1. Duy trì đạt 19 tiêu chí: 6 xã (Yên Sơn, Việt Tiến, Lương Sơn, Nghĩa Đô, Minh Tân, Xuân Thượng).

13.2.2. Xã đạt 18 tiêu chí: 1 xã (Tân Dương)

- Xã Tân Dương: Giảm 1 tiêu chí số 2 giao thông. Lý do: Đường trục xã được cứng hóa 5,581/9,83km đạt 56,78% (còn 4,248km thuộc tuyến Khuổi Ca - Siêu Pang chưa được đầu tư), đánh giá chưa đạt. Hiện tuyến đường Khuổi Ca - Siêu Pang đã được UBND tỉnh phê duyệt báo cáo KTKT tại Quyết số 3655/QĐ-UBND ngày 31/10/2019 nhưng chưa được phân bổ kinh phí để thực hiện.

13.2.3. Đối với các tiêu chí: Giao thông, trường học, chợ nông thôn... khi hoàn thành sẽ mang tính ổn định, bền vững. Tuy nhiên, có những tiêu chí như: Văn hóa, thu nhập bình quân, tỷ lệ hộ nghèo... luôn thay đổi, phụ thuộc nhiều vào ý thức người dân và các yếu tố khách quan. Để giữ vững và từng bước nâng cao chất lượng các tiêu chí, ngoài quyết tâm cao, sự tham gia tích cực của cả hệ thống chính trị, rất cần sự góp sức của toàn xã hội, của cộng đồng doanh nghiệp và đặc biệt từ chính những người dân - những “chủ thể” của chương trình xây dựng nông thôn mới.

13.3. Kết quả các xã đăng ký hoàn thành năm 2022

13.3.1. Xã phấn đấu hoàn thành xã NTM năm 2022

- *Xã Vĩnh Yên*: Hoàn thành 16/19 tiêu chí, đạt 45/49 chỉ tiêu. Các tiêu chí chưa hoàn thành gồm 3/19 tiêu chí (TC 4: Điện; TC 6: Cơ sở vật chất văn hóa; TC7: Môi trường và an toàn thực phẩm).

- *Xã Bảo Hà*: Hoàn thành 16/19 tiêu chí, đạt 43/49 chỉ tiêu. Các tiêu chí chưa hoàn thành gồm 3/19 tiêu chí (TC 5: Trường học; TC 6: Cơ sở vật chất văn hóa; TC 17: Môi trường và An toàn thực phẩm).

- *Xã Kim Sơn*: Hoàn thành 14/19 tiêu chí, đạt 41/ 49 chỉ tiêu. Các tiêu chí chưa hoàn thành gồm 5/19 tiêu chí (TC 5: Trường học, TC 6: CS vật chất văn hóa; TC 11: Hộ nghèo; TC17: Môi trường và ATTP; TC 18: Hệ thống tổ chức chính trị và tiếp cận pháp luật).

- *Xã Cam Cơn*: Hoàn thành 14/19 tiêu chí, đạt 40/49 chỉ tiêu. Các tiêu chí chưa hoàn thành gồm 5/19 tiêu chí (TC2: Giao thông; TC5: Trường học; TC6: Cơ sở vật chất văn hóa; TC10: Thu nhập; TC17: Môi trường và An toàn thực phẩm).

- *Xã Điện Quan*: Hoàn thành 13/19 tiêu chí, đạt 40/49 chỉ tiêu. Các tiêu chí chưa hoàn thành gồm 6/19 tiêu chí (TC 5: Trường học; TC 11: Hộ nghèo; TC 13: Hình thức sản xuất; TC 14: Giáo dục và đào tạo; TC 17: Môi trường và an toàn thực phẩm; TC 18: Hệ thống tổ chức chính trị và tiếp cận pháp luật).

Các xã đang nỗ lực phấn đấu 9 tháng cuối năm 2022 hoàn thành các tiêu chí chưa đạt.

13.3.2. Xã phấn đấu hoàn thành xã NTM nâng cao năm 2022

- *Xã Nghĩa Đô*: Hoàn thành 16/18 tiêu chí, đạt 46 /48 chỉ tiêu. Các tiêu chí chưa hoàn thành gồm 2/18 tiêu chí (TC3: Thủy lợi; TC10: Phát triển sản xuất và nâng cao thu nhập).

- *Xã Lương Sơn*: Hoàn thành 13/18 tiêu chí, đạt 41/48 chỉ tiêu. Các tiêu chí chưa hoàn thành gồm 5/18 tiêu chí (TC3: Thủy lợi, TC10: Phát triển sản xuất và nâng cao thu nhập; TC11: Thu nhập; TC14: Y tế; TC16: Môi trường).

- *Xã Tân Dương*: Hoàn thành 10/18 tiêu chí, đạt 37/48 chỉ tiêu. Các tiêu chí chưa hoàn thành gồm 8/18 tiêu chí (TC3: Thủy lợi; TC10: Phát triển sản xuất và nâng cao thu nhập; TC11: Thu nhập; TC12: Hộ nghèo; TC13: Giáo dục; TC14: Y tế; TC16: Môi trường; TC17: Hệ thống TC chính trị xã hội và tiếp cận pháp luật).

Các xã đang nỗ lực phấn đấu 9 tháng cuối năm 2022 hoàn thành các tiêu chí chưa đạt.

13.4. Tiêu chí đăng ký hoàn thành năm 2022

Tổng tiêu chí hoàn thành là 252 tiêu chí, đến nay tiêu chí bình quân trên toàn huyện đạt 15,75 tiêu chí/xã.

Năm 2022 đăng ký hoàn thành 29 tiêu chí. Các xã đang nỗ lực phấn đấu 9 tháng cuối năm 2022 hoàn thành các tiêu chí đã đăng ký.

13.5. Kết quả triển khai thực hiện xây dựng mô hình “Thôn nông thôn mới”, “Thôn kiểu mẫu”

Đầu năm 2022 các xã trên địa bàn huyện đã đăng ký xây dựng 7 mô hình “Thôn kiểu mẫu” và 9 mô hình “Thôn nông thôn mới”.

Các xã đang nỗ lực phấn đấu 9 tháng cuối năm 2022 hoàn thành các mô hình đã đăng ký.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những kết quả nổi bật đã đạt được

Chương trình xây dựng nông thôn mới là chương trình lớn và mang tính tổng thể trong phát triển kinh tế - xã hội của huyện, khối lượng công việc nhiều, song được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Tỉnh uỷ, UBND tỉnh, đặc biệt là sự tăng cường, phụ trách giúp đỡ của các đồng chí lãnh đạo các sở, ngành của tỉnh.

Các ban, ngành đã tích cực chủ động, sáng tạo trong công tác tham mưu cho Ban Chỉ đạo huyện và trực tiếp thực hiện nội dung Chương trình xây dựng nông thôn mới theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng NTM đã trở thành phong trào được cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân nhất là người dân nông thôn đồng tình ủng hộ, tích cực tham gia bằng các hành động, việc làm cụ thể và bước đầu đạt được một số kết quả tích cực.

2. Những hạn chế, tồn tại chủ yếu và nguyên nhân

- Về nguồn vốn: Nguồn thu ngân sách địa phương còn hạn chế, trong khi nhu cầu về nguồn lực để tổ chức thực hiện Chương trình là rất lớn. Nguồn vốn để thực hiện Chương trình phụ thuộc nhiều vào ngân sách Trung ương.

- Về cơ sở hạ tầng: Hiện trạng hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn nhìn chung còn thấp so với yêu cầu của từng tiêu chí trong Bộ tiêu chí Quốc gia về nông thôn mới. Nông thôn của huyện tập trung chủ yếu ở vùng địa hình phức tạp, dân cư sống không tập trung, suất đầu tư cao nên khó khăn cho việc đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng như: như giao thông, thuỷ lợi, hệ thống điện, ...

- Về nguồn nhân lực: Bảo Yên là huyện có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống nên nhận thức của một bộ phận nông dân còn hạn chế, tâm lý trông chờ ỷ lại của một bộ phận nhân dân còn nặng nề.

- Huyện Bảo Yên thường xuyên có bão lũ, thiên tai xảy ra ảnh hưởng đến đời sống và sản xuất của nhân dân.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 9 THÁNG CUỐI NĂM 2022

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, các xã tổ chức thực hiện phát huy vai trò, trách nhiệm của các tổ chức và nhân dân nhằm huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội tham gia thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra, góp phần thực hiện thắng lợi Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện.

2. Mục tiêu cụ thể

- Tiếp tục duy trì 07 xã hoàn thành nông thôn mới (Nghĩa Đô, Yên Sơn, Việt Tiến, Lương Sơn, Tân Dương, Minh Tân, Xuân Thượng).

- Phân đấu các xã Vĩnh Yên, Bảo Hà, Điện Quan, Cam Cạn, Kim Sơn đạt chuẩn xã nông thôn mới và xã Nghĩa Đô, Tân Dương, Lương Sơn hoàn thành xã nông thôn mới nâng cao.

- Phân đấu hoàn thành bình quân số tiêu chí đạt chuẩn/xã là: 17,7 tiêu chí.

- Ưu tiên tập trung nguồn lực đầu tư và tăng cường công tác chỉ đạo đối với các xã Vĩnh Yên, Bảo Hà, Điện Quan, Cam Cạn, Kim Sơn dự kiến hoàn thành xã NTM và các xã Nghĩa Đô, Tân Dương, Lương Sơn hoàn thành xã NTM nâng cao.

II. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Dự kiến những nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung thực hiện

1.1. Phát triển hệ thống giao thông nông thôn

Tiếp tục tuyên truyền vận động nhân dân tham gia ủng hộ đóng góp ngày công, hiến đất làm đường giao thông nông thôn, đặc biệt là đường ngõ xóm.

Triển khai thực hiện hoàn thành sớm các công trình được giao năm 2022 đảm bảo thời gian và chất lượng.

Ưu tiên ghi vốn cho các công trình còn nợ đọng của những năm trước sau đó mới phân bổ cho các công trình mới, công trình thiết yếu.

1.2. Phát triển sản xuất nâng cao thu nhập cho người dân

Tập trung triển khai thực hiện các dự án được ghi vốn năm 2022.

Tập trung chỉ đạo tái cơ cấu kinh tế nông - lâm nghiệp, trong đó tập trung phát triển 6 loại cây trồng (cây quế, chè, hồng không hạt, sả, dâu tằm, chanh leo) và 3 con (trâu, gà đồi, vịt bầu).

Đẩy mạnh hình thức sản xuất liên kết giữa người dân và doanh nghiệp để đảm bảo đầu ra cho sản phẩm của người nông dân được ổn định, thu nhập được nâng cao.

Giao các xã đăng ký thực hiện 1 mô hình tái cơ cấu để tập trung chỉ đạo nhằm nâng cao thu nhập cho nhân dân.

Đẩy mạnh thực hiện các dự án phát triển sản xuất Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

Tổ chức kiểm tra tình hình kinh doanh giống cây trồng, vật tư nông nghiệp trên địa bàn.

Tích tụ đất để phát triển sản xuất Nông nghiệp quy mô lớn

- Về chăn nuôi: Tập trung chỉ đạo, hướng dẫn nhân dân thực hiện tốt công tác phòng trừ dịch bệnh trên đàn vật nuôi.

- Về phát triển lâm nghiệp: Chuẩn bị các điều kiện cần thiết và tranh thủ điều kiện thời tiết thuận lợi để tổ chức thực hiện kế hoạch trồng rừng năm 2021 đạt hiệu quả.

Ưu tiên nhân rộng các mô hình đã triển khai những năm trước cho hiệu quả cao để tạo ra các vùng sản xuất có quy mô lớn, đầu tư áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất để nâng cao năng suất, giảm nhân lực.

1.3. Xây dựng nếp sống văn hóa, giữ gìn bản sắc dân tộc

Tiếp tục nâng cao công tác lãnh đạo và triển khai thực hiện của các ngành, các cấp; vai trò chỉ đạo, hướng dẫn của Ban chỉ đạo phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” ở các cấp; sự phối hợp thường xuyên, chặt chẽ của UBMTTQ Việt Nam và các ban ngành, đoàn thể các cấp; phát huy ý thức tự nguyện, tự giác của người dân và vai trò tự quản của cộng đồng, tạo cơ chế quản lý đồng bộ để phong trào phát triển bền vững.

Nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; trong đó, huy động mạnh mẽ các nguồn lực tham gia thực hiện phong trào, tạo điều kiện cho các hoạt động văn hóa phát triển, nâng cao mức hưởng thụ văn hóa của người dân, góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển.

1.4. Cải tạo vệ sinh môi trường nông thôn

Vận động nhân dân tham gia dọn dẹp vệ sinh đường làng, ngõ xóm định kỳ hàng tuần; xây dựng và sử dụng nhà tiêu và chuồng trại chăn nuôi hợp vệ sinh.

Nâng cao nhận thức của người dân trong việc thực hiện vệ sinh môi trường, xóa bỏ các thủ tục sinh hoạt lạc hậu trước đây bằng các hình thức tuyên truyền phù hợp.

1.5. Giữ gìn an ninh trật tự nông thôn

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, nhất là Luật cư trú, Luật giao thông đường bộ tới quần chúng nhân dân, cán bộ công nhân, viên chức, học sinh nhằm nâng cao ý thức chấp hành.

Bồi dưỡng, nhân rộng các điển hình tiên tiến, làm hạt nhân duy trì và thúc đẩy phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, thường xuyên khích lệ, biểu dương các điển hình tiên tiến.

2. Đề xuất giải pháp để đẩy nhanh tiến độ, nâng cao hiệu quả triển khai Chương trình

2.1. Công tác chỉ đạo, điều hành quản lý

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện đồng bộ trên tất cả các xã và 100% các thôn xây dựng nông thôn mới. Trong đó, tập trung thực hiện 5 phong trào thi đua năm 2022 trên địa bàn huyện:

- Phát triển sản xuất nông nghiệp xanh - sạch - an toàn - bền vững;
- Phát triển đường giao thông nông thôn rộng, thoáng, an toàn;
- Nhà sạch - đường xanh - ngõ sáng;
- Chung sức xây dựng nông thôn mới;
- Toàn dân góp công hiến kế xây dựng nông thôn mới.

Chỉ đạo, đôn đốc các xã triển khai thực hiện các tiêu chí, thôn NTM và thôn Kiểu mẫu đăng ký hoàn thành năm 2022 theo bộ tiêu chí.

Tập trung nguồn lực đầu tư và chỉ đạo quyết liệt để hoàn thành khối lượng công việc của xã đăng ký hoàn thành trong năm 2022.

2.2. Công tác tuyên truyền, thi đua xây dựng nông thôn mới

Tiếp tục tuyên truyền những quan điểm, chủ trương của Đảng, cơ chế, chính sách, pháp luật của nhà nước về xây dựng nông thôn mới, lồng gán với các phong trào thi đua yêu nước khác để thu hút mọi tầng lớp nhân dân tham gia và tạo thành phong trào rộng rãi.

Tổ chức tuyên truyền về những kinh nghiệm hay trong thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới từ 06 xã đã đạt các tiêu chí nông thôn mới của huyện.

Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc triển khai thực hiện, kịp thời phát hiện, biểu dương, nhân rộng các tập thể, cá nhân, gương điển hình tiên tiến có cách làm hiệu quả cao, đôn đốc những đơn vị chưa thực sự quan tâm đến công tác tuyên truyền vận động.

2.3. Xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn

Đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình cơ sở hạ tầng, đảm bảo yêu cầu kỹ thuật, chất lượng công trình, tiếp tục vận động nhân dân thi công mới các tuyến đường GTNT, hiến đất, đóng góp công sức, tiền của xây dựng các công trình cơ sở hạ tầng, bảo vệ môi trường nông thôn.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Cấp kinh phí đầu tư cho các xã đăng ký phấn đấu hoàn thành xã nông thôn mới và xã nông thôn mới nâng cao năm 2022.

- Cấp kinh phí đầu tư công trình cơ sở hạ tầng cho xã Tân Dương đã hoàn thành xã NTM nhưng chưa được đầu tư theo các Quyết định đã được phê duyệt (Quyết định số 3655/QĐ-UBND ngày 31/10/2019 của UBND tỉnh phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư đường GTNT tuyến Khuổi Ca - Siêu Pang, L= 4,2km xã Tân Dương).

- Đề nghị tỉnh nghiên cứu có cơ chế chính sách và tiếp tục đầu tư các công trình cơ sở hạ tầng cho các xã đã hoàn thành nông thôn mới để các xã phấn đấu hoàn thành đạt chuẩn xã nông thôn mới nâng cao.

- Đề nghị tỉnh xem xét sửa đổi bổ sung Nghị quyết số 12/2021/NQ-HĐND ngày 16/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về tiếp tục thực hiện hỗ trợ cho học sinh các xã khu vực II, khu vực III hoàn thành nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Lào Cai (Nghị quyết 12 chỉ thực hiện trong năm học 2021-2022). Cho phép kéo dài thời gian hưởng hỗ trợ đến hết năm 2025. Do đặc thù của giáo dục, năm học mới bắt đầu từ tháng 9/2022, học sinh ở vùng cao rất cần được hỗ trợ tiền ăn, học phẩm, sách giáo khoa; đồng thời, khắc phục khó khăn đối với các học sinh vùng cao, người dân tộc thiểu số thuộc các xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới khi thôi hưởng chính sách hỗ trợ của Trung ương. Chính sách này bổ sung đối tượng áp dụng đối với:

- Tiếp tục mở các lớp đào tạo, tập huấn cho Ban Chỉ đạo các cấp và đề nghị bổ sung kinh phí công tác đào tạo nghề cho người nghèo và xây dựng các mô hình hỗ trợ phát triển sản xuất ngành nghề nông thôn.

- Tiếp tục chỉ đạo các ngành quan tâm hỗ trợ cho các mô hình kinh doanh tập thể, HTX để nông dân tiếp cận được kinh tế thị trường, thực hiện các hoạt động xúc tiến thương mại, xây dựng thương hiệu, chứng nhận các chuỗi sản phẩm an toàn.

- Tiếp tục giới thiệu các Công ty, Doanh nghiệp có đủ điều kiện, năng lực tài chính về đầu tư phát triển sản xuất nông lâm nghiệp trên địa bàn huyện.

Trên đây là Kết quả triển khai thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới 03 tháng đầu năm 2022, nhiệm vụ chủ yếu 09 tháng cuối năm 2022 của huyện Bảo Yên./.

Nơi nhận:

- BCD xây dựng NTM tỉnh (B/c);
- VPĐP NTM tỉnh;
- TT. Huyện uỷ, HĐND huyện (B/c);
- Chủ tịch và các PCT huyện;
- Thành viên BCD huyện;
- Lưu: VT, NTM.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Việt Hà